

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 28-3-2024.

V/v ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trọng Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Túy Phụng và ông Đoàn Anh Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Năm, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1016/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 22 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Thanh N, sinh năm 1985; đăng ký thường trú: X, khu phố TB, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Võ Thị Thanh T, sinh năm 1984; đăng ký thường trú: X, khu phố TB, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng nguyên đơn là ông Lê Thanh N trình bày:

Ông Lê Thanh N và bà Võ Thị Thanh T quen biết và tự tìm hiểu nhau, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 163 ngày 01/12/2016.

Sau khi kết hôn, cuộc sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không còn phù hợp, bất đồng trong cuộc sống, cuộc sống không còn hạnh phúc. Do mâu thuẫn trầm trọng nên ông Lê Thanh N và bà Võ Thị Thanh T hiện nay mỗi người sống một nơi, không ai còn

quan tâm đến ai. Nhận thấy tình cảm không còn, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể đoàn tụ tiếp tục chung sống với nhau được nữa, ông Lê Thanh N yêu cầu:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thanh N yêu cầu được ly hôn bà Võ Thị Thanh T.

- Về con chung: Ông Lê Thanh N và bà Võ Thị Thanh T không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là bà Võ Thị Thanh T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và giấy triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án, cũng không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An có ý kiến:

Về tố tụng: Thư ký, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự không bị hạn chế các quyền khi tham gia tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ nhưng lần thứ 2 vắng mặt tại phiên tòa là tự từ bỏ quyền chứng minh, tranh tụng của mình, chứng tỏ không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tòa án xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát cho rằng mâu thuẫn giữa ông Lê Thanh N và bà Võ Thị Thanh T là trầm trọng thể hiện ở việc hiện nay hai người không còn sống chung, không quan tâm gì đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được do đó yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ. Về con chung và tài sản chung, nợ chung ông Lê Thanh N xác định không có và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Bà Võ Thị Thanh T là bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ nhưng lần thứ 2 vắng mặt tại phiên tòa nên đã tự từ bỏ quyền chứng minh, tranh tụng của mình; ông Lê Thanh N có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bà Võ Thị Thanh T và ông Lê Thanh N.

Ông Lê Thanh N khởi kiện ly hôn với bà Võ Thị Thanh T, đây là tranh chấp quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Võ Thị Thanh T là bị đơn hiện đang cư trú tại phường An Thạnh, thành phố Thuận An nên Tòa án nhân dân thành phố Thuận An thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thanh N và bà Võ Thị Thanh T tự tìm hiểu, quen biết nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 163 ngày 01/12/2016 đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Về mâu thuẫn vợ chồng: Theo trình bày của ông Lê Thanh N, sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do tính tình thay đổi, lâu dần làm cho cuộc sống hàng ngày căng thẳng, mệt mỏi, không có tiếng nói chung, dần dần mất tình cảm, không còn quan tâm đến nhau. Hiện nay, ông Lê Thanh N và bà Võ Thị Thanh T không còn chung sống với nhau, không quan tâm gì đến nhau, mạnh ai nấy sống. Tại biên bản xác minh ngày 27/3/2024, ông Võ Văn Sơ là cha của bà Võ Thị Thanh T cho biết: Ông N và bà T trong cuộc sống không xảy ra cãi chửi nhau nhưng khi ông N đi làm công N có phát sinh mối quan hệ với người khác nên đã tự động bỏ nhà đi thuê nhà trọ sống riêng một mình khoảng hơn 02 năm nay, không còn chung sống với bà T.

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà Võ Thị Thanh T không đến Tòa án và cũng không có ý kiến phản hồi về yêu cầu khởi kiện của ông N, điều đó cho thấy bà Võ Thị Thanh T không có mong muốn hàn gắn tình cảm với ông Lê Thanh N.

Như vậy, trình bày của ông Lê Thanh N về mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, vợ chồng không còn quan tâm, mạnh ai lấy sống là có căn cứ.

[4] Xét thấy, mục đích hôn nhân giữa ông Lê Thanh N và bà Võ Thị Thanh T nhằm tạo lên một gia đình hòa thuận, hạnh phúc, vợ chồng yêu thương, giúp đỡ nhau và phát triển kinh tế gia đình không đạt được; đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không còn tình cảm, ông Lê Thanh N yêu cầu được ly hôn với bà Võ Thị Thanh T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[5] Về con chung: Không có nên không xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Ông Lê Thanh N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thanh N về việc ly hôn với bà Võ Thị Thanh T.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thanh N được ly hôn bà Võ Thị Thanh T.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

2. Về án phí:

Ông Lê Thanh N phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0013206 ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- Chi cục THADS Tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Trọng Quân